PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không
Tập 239

Thích Ca Mâu Ni Phật cũng là vô lượng giác. Tại thế gian này của chúng ta không dùng chữ "A Di Đà", mà dùng "Thích Ca Mâu Ni" là ý nghĩa gì? Phải xem người thế gian chúng ta bị căn bệnh gì? Thị hiện của Phật Bồ Tát, danh hiệu của Phật Bồ Tát, thuyết pháp của Phật Bồ Tát không ngoài việc giúp chúng sanh trị bệnh mà có. Hiện tại căn bệnh của chúng sanh thế gian này chúng ta là thiếu lòng yêu thương, thiếu lòng từ bi, cho nên danh hiệu dùng chữ "Thích Ca". "Thích Ca" có nghĩa là nhân từ, là năng nhân. Đây là Phật dạy cho chúng ta, chúng ta đối đãi với người quyết định phải nhân từ, đặc biệt là những người đối xử không tốt đối với chúng ta, người hủy báng, người đố kỵ, người chướng ngại, thậm chí là người hãm hại ta, nhất định phải nhân từ đối với họ, quyết định không thể có một cái ác niệm, chúng ta mới là học trò của Thích Ca Mâu Ni Phật. Đây là đối với người, còn đối với mình là "Mâu Ni". "Mâu Ni" có ý nghĩa là "tịch diệt". "Tịch" là tịch tĩnh. Nói tịch tĩnh mọi người rất khó hiểu, chúng tôi đem ý nghĩa nói cho cạn một chút là "thanh tịnh", vậy thì chư vị dễ hiểu. Với chính mình nhất định phải thanh tịnh. "Diệt" nghĩa là gì? Diệt phiền não, chúng ta dùng lời ở trên "Kinh Hoa Nghiêm" để mà nói, vọng tưởng phân biệt chấp trước phải diệt, bằng mọi cách phải giảm trừ vọng tưởng phân biệt chấp trước. Cho nên tôi khuyên đồng học, chân thật muốn thành tựu thì quyết định không nên xem truyền hình, không nên xem báo chí, không nên nghe tin tức. Vì sao vậy? Những thứ này đều là nhiễm ô, hết thảy đều phải từ bỏ. Các vị ở tại thế gian là thiên hạ đại loạn, thế giới của tôi là thiên hạ thái bình, là vô sự, các vị xem mấy thứ đó thì sự tình liền nhiều hơn, không xem thì không có chuyện gì rồi phải không? Các vị tại sao cứ phải đa sự chứ? Hiện tại tôi vẫn thường hay thấy rất nhiều đồng học cả ngày ôm lấy cái điện thoại. Sóng vô tuyến của điện thoại sẽ ảnh hưởng đến trí nhớ. Tôi nghe nói, người gọi điện thoại nhiều thì người đó sẽ bị đau nửa bên đầu. Nói nhiều không bằng nói ít, nói ít không bằng không nói gì, có nhiều lời đáng để nói như vậy hay sao? Vậy khi điện thoại còn chưa được phát minh, bạn vì sao lại được thanh tịnh? Cái gì là yêu ma quỷ quái? Những thứ này là yêu ma quỷ quái, điện thoại di động là yêu ma quỷ quái, truyền hình là yêu ma quỷ quái, báo chí là yêu ma quỷ quái. Ngày ngày cứ tiếp xúc với những thứ này thì phiền não của bạn rất lớn. Chư Phật Bồ Tát tâm địa thanh tịnh không nhiễm bụi trần, họ có đối với tất

cả pháp thế gian không hay không biết không? Xin nói với các vị, so với những người ngày ngày chú ý tin tức, thì các Ngài còn rõ hơn, nhưng các Ngài không cần. Chúng ta ngày ngày nghe những tin tức này, có nhiều lúc vẫn phán đoán sai lầm. Các Ngài cả ngày cứ nhắm đôi mắt, như như bất động, mà quan sát thấy rõ ràng minh bạch, một chút thấy biết sai lầm cũng không có. Chúng ta tại vì sao không học cái khả năng này? Tôi rất ít tiếp xúc với những tin tức bên ngoài, tôi gặp một số người ở đài truyền hình đến phỏng vấn, tôi đối đáp mà không có chướng ngại, họ không hỏi thì tôi không biết, họ vừa hỏi tôi liền biết. Tâm thanh tịnh rất quan trọng, quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Phật pháp đến sau cùng là minh tâm kiến tánh, nhập vào cảnh giới Phật. Sau cùng chỉ có ba môn, vô lượng vô biên pháp môn, đến sau cùng chỉ có ba môn. Ba môn này chính là Giác-Chánh-Tịnh. Chúng ta ngày nay nói quy y Tam Bảo, ở trên "Đàn Kinh" tôi vô cùng bội phục Lục Tổ Đại Sư, Lục Tổ Ngài nói tam quy y Ngài không có nói quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Đường triều vào lúc đó, họ không dùng cách nói này. Sau khi tôi đọc xong Kinh này thì liền nghĩ, Ngài tại vì sao không dùng cách nói này. Có thể là vào lúc đó, mọi người đối với quy y Tam Bảo đã có sự sai lệch, đã có sự sai lầm, cho nên Ngài không nói Phật Pháp Tăng, Ngài nói quy y Giác, quy y Chánh, quy y Tịnh. Sau đó lại giải thích, Phật là Giác vậy, Pháp là chánh vậy, Tăng là tịnh vậy. Cách giải thích này quá hay. Cho nên, đến sau cùng là ba môn, Thiền tông, Tánh tông đi vào Giác môn, "đại triệt đại ngộ" mà nhập môn; Giáo Hạ thì đi Chánh môn, là chánh tri chánh kiến, "đại khai viên giải"; Tịnh Độ tông cùng Mật tông thì đi vào Tịnh môn, tâm thanh tịnh. Ở bên ngoài còn chưa có bước vào là Thiền Môn, bước vào thì đều là như nhau, một cái mà đạt được thì ba cái đều được. Cho nên, chúng ta phải hiểu rõ căn tánh của chính mình, trong ba môn thì chọn một môn, một môn thâm nhập, nhưng quyết định là phải tôn kính đối với những hành môn khác. Nếu bạn nói môn này của ta là tốt, môn của họ không bằng ta, thì bạn có thể vào được hay không? Vào không được. Tại sao vậy? Chỉ cần bạn có cái ý niệm này thì bạn là tà tri tà kiến, tâm của bạn không Giác, tâm của bạn không Chánh, tâm của bạn không Tịnh, bất luận là tu học pháp môn nào đều không thể thành tựu. Nhất định phải như 53 vị thiện tri thức trên "Kinh Hoa Nghiêm", pháp môn mà họ tu đều không giống nhau, đối với những pháp môn khác, không ai mà không tự mình khiêm tốn tán thán người khác. Những Đại đức Trung Quốc xưa thường hay chỉ dạy chúng ta: "*Muốn Phật pháp hưng chỉ có tăng khen tăng*". Nếu chúng ta mong

muốn thế giới hòa bình, vậy thì chúng ta nhất định phải hiểu được tôn giáo tán thán lẫn nhau, quyết định không có hủy báng.

Người Hồi Giáo Afghanistan đã đánh sập hai tượng điêu khắc bằng đá của Phật giáo, đúng ngay lúc đó thì tôi đang ở Hồng Kông, Đài Truyền Hình Phụng Hoàng đến phỏng vấn, liền yêu cầu tôi đưa ra nhận xét đối với sự việc này, đó là do tín đồ Hồi Giáo làm. Giải đáp của tôi thì đây chỉ là sự hiểu lầm, họ không có làm sai, họ hiểu lầm, họ không biết được chân tướng sự thật. Tôi chỉ cảm thấy rất là đáng tiếc, tôi không hề trách họ mắc sai lầm. Họ đã hiểu lầm ở chỗ nào? Họ không biết được họ đang tôn thờ Thượng đế Allah, họ không hiểu được Thích Ca Mâu Ni Phật là hóa thân của thượng đế. Nếu như họ biết rằng Thích Ca Mâu Ni Phật là hóa thân của Allah, thì họ cũng đảnh lễ sát đất. "*Mười phương tam thế Phật cùng chung một pháp thân*". Trong nhà Phật chúng ta thì nói là đáng dùng thân gì để được độ thì liền hiện thân ấy, Phật Bồ Tát thấy nên dùng thân Allah để độ liền hiện thân Allah, nên dùng thân Giê Su để độ các Ngài liền hiện thân Giê Su. Tôi thấy mỗi một thần linh của các tôn giáo đều là hóa thân của Phật Bồ Tát, như vậy thì bình đẳng biết bao, hòa thuận biết bao, vấn đề lập tức liền được hóa giải, liền được công bằng.

Ngày hôm ấy Đổng Sự Trưởng của họ xem thấy việc này, đến nói với tôi: "*Pháp sư! Ngài nói rất hay, so với nhận xét của những người khác hay hơn nhiều, vô cùng hài hòa*". Chúng ta mong muốn xã hội an định, thế giới hòa bình, thì không nên gây ra xung đột, không nên gây phiền phức cho cuộc sống. Chúng tôi nói lời này câu nào cũng là lời thật, đều là chân tướng sự thật, sao lại không thể hòa thuận sống chung được chứ? Họ đã đánh sập tượng Phật, chúng ta không trách họ, trách là trách chúng ta, chúng ta theo đạo Phật mà không đem những đạo lý này nói rõ ràng minh bạch với người thế gian, để họ sinh ra hiểu lầm. Sai lầm của việc họ đem đánh sập bức tượng Phật này là sai lầm ở tại người theo đạo Phật chúng ta, không phải tại họ. Các vị cứ suy nghĩ xem lời tôi nói có đạo lý hay không? Trách móc họ thì là sai, mọi việc phải tự suy xét chính mình, do bản thân chúng ta chưa có làm tốt. Người ta nói chúng ta cúng tượng Phật là mê tín, lạy cái tượng đất, chúng ta có thể trách họ nói sai không? Họ quả thực không có nói sai, sai là ở đâu? Sai là ở chúng ta, chúng ta không có đem ý nghĩa của việc cúng dường tượng Phật nói rõ ràng với họ. Chúng ta mà giảng giải rõ ràng thì họ sẽ minh bạch thôi, sẽ tỉnh ngộ ra mà thôi, không đến nỗi nói chúng ta là mê tín, cũng sẽ không nói chúng ta là đa thần giáo.

Chúng ta thờ cúng Thích Ca Mâu Ni Phật là kỷ niệm lão sư chúng ta. Ngày nay chúng ta tiếp nhận những giáo huấn tốt như vậy là nhờ Ngài đã truyền lại cho chúng ta. Đây là báo ân, tri ân báo ân niệm niệm không quên. Ý nghĩa là như vậy. Tại sao mà thấy Ngài thì phải cúi đầu lễ bái? Cúi đầu lễ bái là chúng ta tôn trọng Ngài, chúng ta thấy lão sư như vậy liền khiêm cung, tôn trọng Ngài. Phải đem việc khiêm cung tôn trọng người mà vận dụng vào cuộc sống thường ngày, chúng ta đối với tất cả người đều phải tôn trọng, tất cả chúng sanh đều xem họ như là Phật để mà đối đãi. Đây là Phật dạy bảo chúng ta, trên Kinh mọi người đều đã đọc qua, tất cả chúng sanh là cha mẹ trong quá khứ của ta, là chư Phật trong tương lai. "*Nhất thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh*", phàm nếu là có Phật tánh, đương nhiên họ sẽ thành Phật. Đây là chúng ta thường hay đọc thấy trên Kinh Đại Thừa. Ở trong "Hoa Nghiêm", "Viên Giác" nói còn hay hơn: "*Nhất thiết chúng sanh bổn lai thành Phật*". Những lời này chúng ta không dễ gì hiểu, những lời này thì Pháp Thân Đại Sĩ biết. Ngài sao lại nói "*bổn lai thành Phật*"? Căn tánh của tất cả chúng sanh là Phật tánh.

Chư vị nếu như đọc kỹ "Kinh Lăng Nghiêm" thì sẽ hiểu, căn tánh của sáu căn chúng ta, thấy ở nơi mắt, nghe ở nơi tai, ngửi ở nơi mũi, kiến văn giác tri là chân tánh, đây là Phật tánh. Chư Phật Như Lai nhìn tất cả chúng sanh thì các Ngài nhìn tánh không nhìn tướng, cho nên tất cả chúng sanh bổn lai thành Phật. Phàm phu chúng ta thì sai, phàm phu là chấp tướng không thấy tánh. Tánh là chân thành, tánh là thanh tịnh, tánh là bình đẳng, tánh là chánh giác, tánh là từ bi, tất cả chúng sanh vốn là có đầy đủ. Hiện tại cũng không có mất đi, chân tánh của chúng ta vốn sẵn có, vẫn đang hiện tiền, nhưng mà khi nó khởi tác dụng thì đã khởi chướng ngại, tâm chân thành liền không có, hư ngụy hiện trở ra, vô minh đã chướng ngại, phiền não chướng ngại, trần sa phiền não, kiến tư phiền não đã chướng ngại lấy nó, cho nên nó khởi tác dụng, tác dụng khởi lên liền có sai lệch, liền có sai lầm. Nhưng những vô minh phiền não này là hư vọng, không phải chân thật, ở trong tự tánh vốn là không có. Vốn là không có thì đương nhiên có thể đoạn dứt, vốn là có thì đương nhiên có thể khôi phục, khẳng định là như vậy. Chúng ta học Phật là từ nơi này mà xây dựng lòng tin, lòng tin kiên định không lay chuyển, phiền não tập khí của chúng ta có thể đoạn, căn bản vô minh của chúng ta có thể đoạn, ở trong tâm tánh chúng ta, vô lượng trí tuệ bát nhã, vô lượng đức năng, vô lượng hảo tướng giống như chư Phật Như Lai không hai không khác, khẳng định có thể hiện tiền, chỉ sợ chính mình không làm. Từ đâu bắt đầu làm? Ngay trong cuộc sống thường ngày phải biết đè nén chính mình, trước tiên bắt đầu làm từ đây. Nhà

Nho cũng nói, trong "Lễ Ký" bắt đầu là "*Ngạo bất khả trưởng*". Chúng ta học cái này trước, học khiêm hư trước, học cung kính trước. Phổ Hiền Bồ Tát dạy cho chúng ta mười cương lĩnh tu học, điều thứ nhất là "Lễ kính chư Phật", chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày không thể không học.

Trong các ngôi chùa, chư vị thường hay nhìn thấy quyển "Nghi Quy Sám Bổn", "nhất tâm cung kính", "nhất tâm đảnh lễ", "nhất thiết cung kính", các vị xem những lời này, "nhất thiết" là không có phân biệt. Chúng ta cung kính đối với người phải như là đối với Phật. Không những với người, mà đối với tất cả động vật cũng phải cung kính như đối với Phật vậy. Chúng ta tương thông với động vật. Các vị ở tại nhà mình, đặc biệt là nhà bếp thì gián, kiến, các loài côn trùng nhỏ này rất nhiều, đồng tu học Phật thường đến hỏi tôi phải làm sao? Phải tương thông, phải kết bạn với chúng, đôi bên tôn kính lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, vấn đề không phải đã giải quyết rồi sao? Không thể giết, càng giết càng nhiều, cái oán cừu này càng kết càng sâu, càng kết càng rộng, đời đời kiếp kiếp giết qua giết lại không dứt được. Nhất định phải tương thông, "*chí thành cảm thông*", "*lòng thành cảm động đá vàng cũng vỡ*", động vật nhỏ sẽ hiểu được. Tôi tương thông với chúng, tôi gặp chúng thì đều chắp tay, Bồ Tát kiến, Bồ Tát gián. Mỗi người chúng ta đều có hoàn cảnh sống của riêng mình, hy vọng tôi không chướng ngại bạn thì bạn cũng không chướng ngại tôi. Chúng đến đều là để tìm kiếm thức ăn. Chư vị muốn tìm đồ ăn thì tôi cúng dường, tôi cúng dường ở bên ngoài sân. Thật sự đều đi hết, một con cũng không nhìn thấy. Không thể giết được. Bạn phải hiểu được, chúng đi vào trong căn phòng của chúng ta là để tham quan du lịch, chúng cũng là đến xem sự mới lạ. Dùng cái tâm này để nhìn chúng thì hoan hỷ. Chúng ta hoan hỷ với chúng, chúng cũng hoan hỷ đối với chúng ta.

Không những động vật có thể tương thông, thực vật cũng hiểu tính người. Ở trên núi chúng tôi trồng rau, trồng hoa, chúng tôi yêu quý chúng, rau, hoa đều mọc rất tươi tốt. Chúng cúng dường bạn, báo ơn bạn. Chúng tôi trồng dây mướp, mướp mọc ra trái mướp rất to, đã già rồi mà không có ai thấy, lúc đi hái mướp thì không nhìn thấy, quả mướp này liền báo mộng cho Pháp sư Ngộ Khiêm, nó nói rằng nó đã lớn lắm rồi, mau mau đi hái nó đi. Sáng hôm sau, Pháp sư Ngộ Khiêm đi tìm, quả nhiên tìm thấy, quả rất to, mà không thể ăn được nữa, đành để lại làm giống. Bạn xem, đều có thể tương thông với thực vật.

Hòa thuận chung sống chính là một loại tâm chân thành, quyết định không có tự lợi, không có vọng niệm, không thể có một mảy may ý niệm nào tổn hại đến tất cả chúng sanh. Làm sao để đạt được thân tâm thanh tịnh, đạt đến thuần

tịnh? Tôi thường hay khuyên bảo các đồng học, chúng ta đối với tất cả người, tất cả sự, tất cả vật phải tiêu trừ ý niệm muốn khống chế. Không thể có ý niệm muốn khống chế, không thể có ý niệm tổn hại, không thể có ý niệm muốn chiếm lấy. Bạn sẽ hỏi tại vì sao? Đây đều là Phật dạy. Tại sao mà Phật dạy bảo chúng ta như vậy? "*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*". Bạn có thể thọ dụng, không thể nào chiếm lấy. Tôi nhận được sự khải thị này từ trên Kinh Phật, nhận được sự giáo huấn này, cho nên cả đời tôi được thọ dụng. Bất luận là ở nơi nào, tôi cần quyền sử dụng, không cần quyền sở hữu, vì có quyền sở hữu thì sẽ rất mệt, tôi cần quyền sử dụng, tôi có thể hưởng thụ, tôi có thể dùng. Giảng đường này dựng lên ở nơi đây, hai tiếng đồng hồ giảng Kinh này, tôi sử dụng rất là tự tại. Hai tiếng đồng hồ đã hết rồi, thì người có quyền sở hữu đến quản lí, chỗ nào hư hỏng cần phải sửa chữa là việc của họ. Vì sao vậy? Họ sở hữu mà. Sở hữu thì sẽ rất mệt, sử dụng thì rất tự tại. Giống như chúng ta đi ở khách sạn, chúng ta ở một ngày, ở hai ngày, ta sử dụng, quyền sở hữu là của người chủ khách sạn, những sự việc linh tinh vụn vặt chỗ này họ phải trông coi quản lí. Họ nhọc tâm, còn ta thì tự tại. Chúng ta một đời ở tại thế gian này, tại thế gian này cả thảy đều là quyền sử dụng, quyết định không cần đến quyền sở hữu. Bạn mua được cái nhà, trong lòng của mình phải biết, ta có quyền dùng, không cần sở hữu, sở hữu thì rất phiền phức, khi chết đi thì vẫn xả không được, "ta vẫn còn có ngôi nhà", vậy phải làm sao? Sau khi chết rồi nhất định sẽ trở lại ngôi nhà này để đầu thai. Trong ngôi nhà có những thứ gì? Có chuột, có gián, vậy không phải bạn biến thành chuột thành gián rồi sao? Ngôi nhà này là của bạn, bạn không chịu rời khỏi. Không có khái niệm sở hữu này thì thoát ra rất tự tại. Đối với tất cả pháp thế xuất thế gian đều không có được mất, người này mới tự tại. Cứ phiền não đều là suy tính hơn thiệt. Trừ bỏ ý niệm được mất, thì người sẽ được đại tự tại. Chúng ta tu phước tu huệ, ngay trong cuộc sống thường ngày cái gì cũng đều không thiếu, tin tưởng Phật ở trên Kinh đã nói câu "*Phật thị môn trung hữu cầu tất ứng*". Cái gì cũng không có, nhưng muốn thứ gì thì thứ đó liền hiện tiền.

Đến Cực Lạc Thế giới thì càng tự tại hơn, lúc muốn ăn thì đồ ăn lập tức liền hiện tiền, không cần nữa thì liền biến mất. Chúng ta hiện tại không có đến Cực Lạc Thế giới, chưa thể đạt đến cảnh giới này thì cũng phải nên làm cho gần giống, không thể nào mà không thọ dụng được một chút, vậy chúng ta học Phật không có uổng công.

Nhất định phải được trí tuệ chân thật, phải chân thật được thọ dụng. Cho nên, nếu có dư thì tận sức mà bố thí, không thể đem tích giữ. Tích chứa quyết định là

một sai lầm. Phải bố thí, cúng dường. Phật dạy bảo chúng ta, những tài phú chúng ta thọ dụng ở trong đời này là từ việc bố thí mà ra. Bố thí là nhân, bố thí tài là nhân, tài phú là quả báo, càng thí càng nhiều. Bố thí pháp là nhân, thông minh trí tuệ là quả. Bố thí vô úy là nhân, khỏe mạnh sống lâu là quả. Người thế gian chúng ta muốn được tài phú, muốn được thông minh trí tuệ, muốn được khỏe mạnh sống lâu, thì bạn phải ra sức mà tu ba loại bố thí này. Tu nhân thì quyết định được quả.

Trong số mạng của tôi không có phước báo, đời trước không tu, vả lại còn đoản mạng. Năm xưa xem tướng đoán mệnh cho tôi, đều nói tôi sống không quá 45 tuổi. Tôi tin. Gia đình tôi mấy đời không có ai sống hơn 45 tuổi, cho nên tôi rất là tin việc này. Tôi không có cầu sống lâu, tôi cũng không có cầu tài phú, nhưng mà tôi cầu thông minh trí tuệ. Hiện tại ba loại quả báo này đều đã đạt được. Phật pháp không có lừa gạt tôi, tôi vô cùng cảm kích. Sự tu học của tôi cũng đã làm tấm gương tốt cho mọi người. Chỉ cần tu học như lý như pháp, tôi thường nói người học Phật không già không bệnh tật không chết, đến Cực Lạc Thế giới rõ ràng minh bạch thông suốt thấu đáo, cái túi da hôi thối này không cần nữa thì đi rồi, sống mà ra đi, không phải chết mà đi. Chết mà đi thì là sai. Chết mà đi là đi vào tam đồ lục đạo, đó là chết mà đi. Đến Cực Lạc Thế giới là sống mà đi, không phải chết rồi mới đi. Cho nên học Phật, ba sự việc tốt, nếu bạn muốn được ba quả báo này thì bạn nhất định phải như lý như pháp mà tu học. Thế Tôn trên bộ Kinh này đã vì chúng ta mà tán thán A Di Đà Phật là: "*Quang trung cực tôn Phật trung chi vương*". Đây là tán thán đến cực đỉnh. Tán thán của Thích Ca Mâu Ni Phật chính là đại diện cho sự tán thán của mười phương ba đời tất cả chư Phật. Chúng ta phải tin tưởng. Người chịu tin thì có phước.

Thế Tôn vì chúng ta giới thiệu A Di Đà Phật, chủ yếu chính là bộ Kinh này, bộ Kinh này đã nói được đầy đủ nhất. "Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh" là bổ sung cho bộ Kinh này, bổ sung lý luận đối với Tây Phương Cực Lạc Thế giới cho chúng ta, bổ sung cho chúng ta về nhân quả, bổ sung cho chúng ta về ba bậc chín phẩm. "Kinh Phật thuyết A Di Đà", là đặc biệt khuyên bảo chúng ta tu học pháp môn này. Có thể nói là phần lưu thông của bổn Kinh chúng ta đều là khuyến tu. Từng câu từng chữ trong mỗi bộ Kinh điển, nghĩa lý đều là cứu cánh viên mãn. Chúng ta xem chú giải "Kinh Vô Lượng Thọ" của Liên Trì Đại Sư, chú giải ấy của Ngài là quyển "Sớ Sao", chúng ta từ trong quyển "Sớ Sao" này xem thấy, mới chân thật biết được sự thâm sâu uyên bác của "Kinh Di Đà" không thua gì "Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh". Chúng ta đối với Kinh điển này có lòng tôn trọng, lòng ngưỡng mộ thì mới có thể sinh khởi ra được. Liên Trì Đại

Sư đem "Kinh Vô Lượng Thọ" và "Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh" xem trọng như nhau, dụng ý của Ngài rất sâu, khiến chúng ta không thể xem nhẹ Tịnh Độ. Nếu xem thường Tịnh Độ thì sai lầm rồi.

Năm xưa tôi đến Mỹ để giảng Kinh, ở Mỹ không có tu Tịnh Độ. Tôi là người đầu tiên đi đến, nhưng trong hai năm đầu tôi không giảng Tịnh Độ, giảng Tịnh Độ sẽ dẫn đến rất nhiều phiền phức, một số những bàn cãi không cần thiết, vậy thì chẳng có ích gì, tránh đi để khỏi phải bàn cãi. Bên đó họ đang học Thiền tông, tôi giảng "Lục Tổ Đàn Kinh", tôi giảng "Kinh Kim Cang", tôi giảng "Vĩnh Gia Đại Sư Thiền tông Tập", tôi giảng "Tín Tâm Minh" của Tăng Xán, chỉ giảng Thiền tông. Người đến nghe rất hăng hái. Tôi cũng có giảng một chút Mật tông. Lão sư của tôi - Chương Gia Đại Sư là đại đức Mật tông, tuy rằng tôi không có học Mật tông nhưng thường thức thì tôi hiểu cũng không ít, đây nghĩa là tôi hiểu điều mà các vị học, tôi không phải không có chuyên môn. Năm thứ ba thì tôi giảng "Kinh Di Đà", giảng Tịnh Độ. Năm đó đúng lúc chúng tôi vừa giảng viên mãn "Di Đà Sớ Sao" lần thứ hai, vào lúc đó là dùng băng ghi âm để ghi lại, bộ Kinh này chúng tôi tổng cộng đã ghi được ba trăm ba mươi mấy cuộn băng. Tôi giảng Tịnh Độ thì đem bộ băng ghi âm này để ở trên bàn, mọi người đến xem, ồ nhiều vậy, là băng gì vậy? "Kinh A Di Đà". Họ ngẩn người ra, không dám nói lời nào, cho rằng "Kinh Di Đà" rất đơn giản. Một ngày giảng một lần, giảng một năm mới viên mãn, ba trăm ba mươi mấy cuộn băng, một ngày giảng một cuộn băng, một năm mới giảng viên mãn, mọi người nhìn thấy không có lời nào để nói. Sau đó tôi lại nói với họ, điều các vị hiểu thì tôi hiểu, điều tôi hiểu các vị không hiểu, cho nên từ đó về sau, người tu Tịnh Độ ở Mỹ dần dần bắt đầu nhiều lên. Hiện tại chúng tôi tại Mỹ có bảy đài truyền hình, mỗi ngày đều phát sóng những băng ghi hình tôi giảng Kinh. Những gì chúng tôi giảng chất lượng ghi hình nhất định phải tốt, đài truyền hình của họ sẽ phát sóng mỗi ngày một tiếng đồng hồ. Tại Đài Loan phát sóng đại khái mỗi ngày đến bốn tiếng đồng hồ, cho nên người xem thì rất nhiều. Chúng tôi hiện nay những băng ghi hình này nhất định phải nâng chất lượng lên cao. Vì vậy, giới thiệu Tịnh tông thật không dễ dàng, bản thân chúng ta chưa có khế nhập cảnh giới này mà muốn đem việc này giới thiệu với người khác, đích thực là tương đối khó.

Phật A Di Đà thành Phật đến nay đã mười kiếp, khoảng thời gian này không dài. Thế giới Ta Bà chúng ta nhìn thấy thời gian này như là con số thiên văn, nhưng mà xem từ trong toàn bộ thời gian của Phật pháp thì rất ngắn. Các vị nghĩ xem, trên Kinh luận Phật thường nói, phàm phu tu thành Phật phải trải qua ba đại

A Tăng Kỳ kiếp. Con số này là không phải nói từ đây. Ba đại A Tăng Kỳ kiếp là bắt đầu tính từ ngày nào? Không phải từ chúng ta hiện nay, chúng ta hiện tại tu học không tính, vậy tính từ ngày nào? Từ ngày nào mà phá một phẩm vô minh chứng một phần pháp thân, hay nói cách khác, tính từ ngày đến được Viên Giáo Sơ Địa Bồ Tát. A Tăng Kỳ kiếp thứ nhất phải tu mãn tam Hiền Vị là thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng. A Tăng Kỳ kiếp thứ hai phải tu mãn bảy cái vị thứ từ Sơ Địa đến Thất địa. A Tăng Kỳ kiếp thứ ba phải tu ba cái vị thứ là Bát Địa, Cửu Địa, Thập Địa, Bồ Tát Pháp Vân Địa. Trên hội Hoa Nghiêm 41 vị Bồ Tát, vị thứ 41 là Đẳng Giác vẫn chưa được tính vào trong này, chỉ tính cho bạn đến Pháp Vân Địa là cần ba đại A Tăng Kỳ kiếp. Trước khi chứng được Viên Giáo Sơ Trụ thì không tính. Nếu như mà tính thêm cái này vào thì vô lượng kiếp, vô lượng kiếp mới có thể thành tựu. Chỗ này nói mười kiếp thì thành tựu, thời gian này thì thật là quá ngắn.

Chúng ta lại xem trên "Quán Kinh". "Quán Kinh" nói với chúng ta, hạ hạ phẩm vãng sanh là Phàm Thánh Đồng Cư Độ, đến Cực Lạc Thế giới "Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh" phải tu bao lâu? 12 đại kiếp. Mười hai đại kiếp thì họ tu đến minh tâm kiến tánh, thì tu đến địa vị Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát. Chúng ta tưởng tượng xem, nếu như không vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới mà chúng ta muốn tu đến địa vị này, thì thật là vô lượng kiếp. Sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế Giới 12 kiếp thì thành tựu, đây là nói cái gì? Hạ phẩm hạ sanh, nghiệp chướng đặc biệt sâu nặng. Không tạo nghiệp chướng sâu nặng đến như vậy, đại khái sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới thông thường mà nói đều là trung bối, hoặc giả là hạ bối thượng phẩm, hạ trung phẩm. Hạ hạ phẩm là người tạo tác nghiệp chướng sâu nặng. Không tạo tội nghiệp sâu nặng như vậy thì giống như những người vãng sanh của chúng ta, sẽ không ở hạ hạ phẩm, sẽ không ở hạ trung phẩm, luôn là hạ thượng phẩm trở lên. Nói cách khác, đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới, nếu chúng ta muốn tu "*Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh*" là từ Phàm Thánh Đồng Cư Độ tu đến Thật Báo Trang Nghiêm Độ ("Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh" là Thật Báo Trang Nghiêm Độ), thông thường mà nói, đại khái chỉ cần từ ba đến bốn kiếp thì sẽ đạt được. Thời gian này rút ngắn biết bao nhiêu. Nếu như bạn là người căn tánh đại lợi, lúc trước tôi đã nói tam phước trên "Quán Kinh" ba điều mười một câu bạn đều làm được hết, bạn vừa sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới liền hoa khai kiến Phật. Đây chính là Đại đức xưa đã nói với chúng ta về Phật pháp ngay đời thành tựu. Tại vì sao chúng ta không làm? Khó là ở chỗ nào? Thực tại mà nói khó ở tự tư tự lợi không chịu buông xuống, chúng

ta đời đời kiếp kiếp đã thiệt thòi ở chỗ này. Trên "Kinh Kim Cang" nói ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, thì "Ngã tướng" không buông được, "ngã kiến" buông không được, khó ở chỗ này. "Kim Cang Bát Nhã" là cảnh giới của pháp thân Đại Sĩ, vừa mở đầu liền nói: "*Nhược Bồ Tát hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tức phi Bồ Tát*". Chữ "phi Bồ Tát" này nghĩa là Bồ Tát gì? Pháp thân Bồ Tát phải không? Không phải pháp thân Bồ Tát. Pháp thân Bồ Tát thấp nhất là Viên Giáo Sơ Trụ, Biệt Giáo Sơ Địa, đã phá được bốn tướng.

Chúng ta hiện tại cửa đầu tiên là phải đem tự tư tự lợi buông bỏ, phải thường xuyên nghĩ rằng những thứ này đã hại chúng ta đời đời kiếp kiếp không thể thành tựu. Quả nhiên đem tự tư tự lợi buông bỏ, khởi tâm động niệm không còn muốn lợi ích cho chính mình, mà muốn lợi ích cho người khác, muốn lợi ích cho xã hội, muốn lợi ích cho đất nước, muốn lợi ích cho tất cả chúng sanh, chúng ta ngay trong một đời này khẳng định là có thể chứng được quả Tiểu thừa Tu Đà Hoàn, Đại thừa Viên Giáo Sơ Tín Vị Bồ Tát, chúng ta có thể chứng được. Có thể có được điều kiện này, chúng ta cầu sanh Tịnh Độ, nói các vị biết, rất có thể ở ngay trong một đời này liền chứng được Thật Báo Trang Nghiêm Độ của Thế giới Tây Phương. Thật không thể nghĩ bàn! Đây mới là một việc to lớn của cuộc đời chúng ta. Cho tôi tất cả thế gian này tôi cũng không cần. Đừng nói là nhân gian mời tôi đi làm Hoàng đế, Ma Hê Thủ La Thiên Vương nhường ngôi cho tôi, tôi cũng không làm. Tại vì sao? Tôi đã nhìn được rất rõ ràng đó là cạm bẫy, tôi mà làm việc đó, thì ngay một đời này không thể nào sanh đến Thật Báo Trang Nghiêm Độ, không những Thật Báo Trang Nghiêm Độ không đến được, mà Phàm Thánh Đồng Cư Độ cũng không đến được, vẫn phải ở trong lục đạo luân hồi. Trong lục đạo luân hồi đã đủ lắm rồi, ở đây đã khổ lắm rồi, chúng ta phải đem khổ buông xuống, đem mê buông xuống. Chúng ta nhìn thấy người hiện nay tham tài sắc danh thực thùy, chúng ta hiện tại thấy những người này thật đáng thương, trên Kinh Phật nói là "người đáng thương xót". Chúng ta phải tranh thủ thời gian, chúng ta tránh né những phiền nhiễu này, hy vọng ngay trong đời này quyết định được thành tựu.

Hiện tại chư vị đồng tu nhiều người đã phát cái tâm rất hiếm có, đều muốn học rộng nghe nhiều. Không sai, tứ hoằng thệ nguyện đã dạy chúng ta "*pháp môn vô lượng thệ nguyện học*". Nhưng mà bạn nhất định phải hiểu rõ ràng, điều kiện trước khi học pháp môn là cái gì? "*Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn*". Phiền não của bạn đã đoạn tận hết hay chưa? Phiền não chưa có đoạn hết thì không thể học

vô lượng pháp môn. Cho nên đây là chỉ ra một con đường để tu học, sự phát tâm đầu tiên là mở rộng tâm lượng, không nghĩ cho chính mình, khởi tâm động niệm đều nghĩ đến chúng sanh, như vậy thì học Phật sẽ rất giỏi. Người học Phật khởi tâm động niệm là nghĩ cái gì? Tất cả chúng sanh hư không pháp giới. Không như người thế gian, người thế gian muốn lợi ích cho đất nước này của tôi, rộng hơn nữa là muốn lợi ích cho chúng sanh toàn thế giới, đây cũng là giỏi lắm rồi, ở trong Phật pháp thì vẫn chưa được, còn nhỏ lắm. Phật pháp khởi tâm động niệm nghĩ đến hết thảy chúng sanh trong tận hư không biến pháp giới. Chúng ta khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác phải làm tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh, làm tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới. Đây là tâm đại Bồ Đề. Cái lực của đại nguyện này thúc đẩy bạn, bạn mới có thể đoạn phiền não, bạn mới có thể sửa tập khí, tâm nguyện của bạn sẽ gần giống với Phật, đi cùng một hướng với chư Phật, cùng một con đường, làm sao có thể không thành tựu? Quyết định đoạn phiền não. Trước phải đoạn kiến tư phiền não. Đoạn kiến tư phiền não phải đoạn thân kiến trước. Thân kiến, biên kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, tà kiến, tam giới 88 phẩm kiến hoặc đoạn tận thì công phu đoạn chứng của bạn tương đương với Tiểu thừa Tu Đà Hoàn, còn trí huệ và phước báo của bạn thì mãi mãi vượt xa Tiểu thừa. Tại vì sao? Tiểu thừa không có tu Huệ, không có tu Phước. Phước Huệ vượt xa họ, đoạn chứng thì bằng với họ. Không đoạn phiền não thì làm sao được?

Tại vì sao tổ sư Đại đức, những vị thiện tri thức này đã dạy chúng ta "nhất môn thâm nhập"? Nhất môn thâm nhập giúp bạn đoạn phiền não. Ở trong pháp Đại thừa nói trước tiên giúp bạn tìm lại Căn Bản Trí. Căn Bản Trí là gì? Căn Bản Trí là định, là tâm thanh tịnh. Trên "Kinh Bát Nhã" Phật nói với chúng ta "Bát Nhã Vô Tri", cái "Vô tri" ấy chính là Căn Bản Trí, cho nên dạy bạn học một bộ Kinh, nhất môn thâm nhập đến khi đoạn hết phiền não, sau đó dạy bạn tham học. Tham học nghĩa là gì? Tham học là "vô sở bất tri". "Bát Nhã vô tri, vô sở bất tri", vô sở bất tri chính là học pháp môn, "pháp môn vô lượng thệ nguyện học". Hiện tại chúng ta đã làm sai. Họ không phát đại tâm, họ không đoạn phiền não, vừa mở đầu liền muốn học pháp môn, kết quả học thành cái gì? Đều học thành tà tri tà kiến. Những lời này là của Đại Sư Thanh Lương nói. Thanh Lương Ngài trên đề Kinh huyền nghĩa của "Kinh Hoa Nghiêm" đã từng nói: "*Có giải không hành tăng thêm tà kiến*". "Có giải" chính là bạn học rộng nghe nhiều, bạn chính mình không đoạn phiền não thì bạn biến thành tà tri tà kiến. Còn ngược lại, "*có hành không giải tăng thêm vô minh*". Đây là lời của Đại Sư Thanh Lương. Cho nên,

giải hành phải đều xem trọng, giải giúp đỡ hành, hành lại giúp đỡ giải, giải hành vĩnh viễn bổ trợ cho nhau. Từ Sơ Phát Tâm cho đến Như Lai Địa, ta biết được bao nhiêu thì ta cố gắng làm bấy nhiêu, trong khi làm, họ sẽ khai ngộ. Cái "Ngộ" này là giải được sâu hơn, giải được rộng hơn, phiền não đoạn được cũng không ít thì mới có thể học đến những pháp môn khác. Phải nên biết đạo lý này. Phật Tổ không gạt người, mỗi câu đều là lời hữu ích, mỗi câu đều là lời chân thật, chúng ta tin tưởng không bị thiệt thòi.

Phàm mà tu học không thể thành tựu, tôi thường hay nói, có rất nhiều người hỏi tôi nguyên nhân là gì, tôi liền nói với họ một câu: "*Không nghe lời người xưa, thiệt thòi ngay trước mắt*". Phật Tổ là người xưa, không nghe lời Ngài thì bạn bị thiệt thòi rồi. Chúng tôi ngày nay có thể có được chút tiện nghi là nhờ nghe lời. Phật dạy chúng ta thế nào thì tôi đều thật làm, dạy chúng ta buông xuống thì chúng ta buông xuống thật, quả nhiên được lợi ích. Cho nên lão sư không có lừa gạt chúng ta.

A Di Đà Phật thị hiện tại bên ấy làm cái gì? "*Kim hiện tại thuyết pháp*". Câu này rất quan trọng, cho chúng ta sự khích lệ rất lớn. Chúng ta muốn "pháp môn vô lượng thệ nguyện học", khi nào thì học? Đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới mới học. Hiện tại chưa có đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới thì chuyên học hai câu đầu trong tứ hoằng thệ nguyện, nhất định phải phát đại tâm, "tâm bao thái hư lượng châu sa giới", phải phát cái đại tâm này, phải bao dung, phải đoạn phiền não, phải đoạn tập khí. Đến được Tây Phương Cực Lạc Thế giới, A Di Đà Phật hiện tại đang thuyết pháp, thuyết vô lượng vô biên pháp môn, đến Cực Lạc Thế giới rồi hãy học. Cho nên tứ hoằng thệ nguyện này tôi chỉ học hai câu đầu, còn hai câu phía sau đến Cực Lạc Thế giới mới học, học pháp môn, thành Phật đạo là việc khi đến bên đó. Tôi thì đem phân thành hai đoạn, cả một đời chỉ chuyên như vậy, làm chuyên gia, không nên làm thông gia.

Nhất môn thâm nhập thì tâm bạn là định. Tuyệt không tham vọng viễn vông. Nhất định phải nhớ "*pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*". Đây là Phật đã nói trên "Kinh Kim Cang", tuyệt đối có thể giúp đỡ bạn đoạn phiền não, chứng Bồ Đề, giúp đỡ bạn minh tâm kiến tánh. Bạn vừa nhiều vừa tạp, tâm trí của bạn sẽ loạn lên, tâm sẽ loạn lên, bạn chẳng đạt được gì, chẳng thành được gì, vậy thật đáng tiếc. Cho nên vô lượng vô biên pháp môn không phải tôi không muốn học, tôi muốn học thì đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới mới học. Chưa có đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới, tôi chỉ học một môn thì tâm của tôi vĩnh viễn là định, vĩnh viễn thuần tịnh, vĩnh viễn thuần thiện.

Một câu sau cùng: "*Hữu vô lượng vô số Bồ Tát Thanh Văn chi chúng cung kính vi nhiễu*". Tây Phương Cực Lạc Thế giới vẫn có Thanh Văn hay sao? Không những là có Thanh Văn, còn có cả thiên nhân, là những ai? Là thiên nhân trong Phàm Thánh Đồng Cư Độ, là Thanh Văn trong Phương Tiện Hữu Dư Độ. Chư vị nên biết rằng, Thanh Văn này không phải Thanh Văn thật sự, nhân thiên không phải nhân thiên thật sự, đều là Bồ Tát. Bồ Tát mà sao lại nói Thanh Văn, nhân thiên? Nhân thiên là kiến tư phiền não chưa có đoạn tận, là đới nghiệp vãng sanh. Thanh Văn là trần sa phiền não, vô minh phiền não chưa có đoạn tận, nên gọi là Thanh Văn, là cái ý nghĩa như vậy. Họ đới nghiệp, nghiệp của họ chưa có đoạn tận nên gọi họ là Thanh Văn, xưng họ là Bồ Tát, là đạo lý như vậy.

Chúng ta đã đọc qua trong phần 48 đại nguyện, "*người được sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế Giới đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát*", Kinh văn làm sao có thể trái ngược với bổn nguyện được? Chư vị đồng tu phải nên thể hội được cái điểm này, phải đoạn nghi sanh tín. Cho nên nói Thanh Văn, nói Nhân Thiên thì tương tự như ở các thế giới khác, hàng Bồ Tát này kiến tư phiền não vẫn còn chưa đoạn hết, trần sa phiền não cũng vẫn chưa đoạn hết, là ý nghĩa như vậy. Cả thảy đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát. A Duy Việt Trí là bất thoái chuyển. Việc này vô cùng vô cùng hiếm có khó gặp. Ở thế giới khác tu hành đều là tiến tiến thoái thoái, chỉ có đến Tây Phương Cực Lạc Thế Giới thì mãi không thoái chuyển. Đây là đệ nhất thù thắng của Thế giới Tây Phương, chúng ta cần phải tranh thủ.

Tốt rồi, hôm nay chúng ta chỉ học đến đây thôi.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ